

KẾ HOẠCH NHÁNH 3: TRÒ CHƠI DÂN GIAN
(Thời gian thực hiện: 1 tuần (10/02 đến 14/02/2025))
Giáo viên thực hiện: Phạm Thị Hải Yến

Thứ 2, ngày 10 tháng 02 năm 2025

Hoạt động học: Chạy vượt qua 2-3 chướng ngại vật
Lĩnh vực: PTTC

I. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ biết tên vận động, biết chạy phối hợp chân tay nhịp nhàng và vượt qua 3 chướng ngại vật cao 25cm cách nhau 2m.
- Rèn kỹ năng chạy liên tục, vượt chướng ngại vật không chạm vào chướng ngại vật.
- Giáo dục trẻ có ý thức kỷ luật thói quen mạnh dạn, trật tự trong giờ học. Trẻ tích cực tham gia vào hoạt động phối hợp với bạn khi chơi

II. Chuẩn bị:

- Sân thể dục bằng phẳng
- 6 khối hộp nhỏ cao khoảng 10cm, đặt cách nhau 2m.

III. Tiến hành:

1. HĐ1: Khởi động

- Cho trẻ khởi động với các kiểu đi: kiễng chân, đi bằng gót chân, cúi khom lưng, chạy nhanh. Chuyển về 3 hàng ngang.

2. HĐ2: Trọng động

a. BTPTC: Tập 2L - 8N. Bài 5:

- Tay: Luân phiên từng tay đưa lên cao
- Bụng: Quay người sang bên
- Chân: Bước khụy một chân về phía trước chân sau thẳng
- Bật: Tách khớp chân
- ĐT NM: Chân (Tập lại 2L - 8N)

b. VĐCB: Chạy vượt qua 2-3 chướng ngại vật

- ĐH là 2 hàng ngang quay vào nhau
- Cô giới thiệu đồ dùng -> Trẻ nêu ý tưởng vận động.
- Cô thống nhất vận động “Chạy vượt qua 2-3 chướng ngại vật”

- Cho trẻ lên tập mẫu -> Nhận xét
- Cô tập mẫu lần 1.
- Cô tập lần 2 + phân tích VD: (CB) cô đứng trước vạch chuẩn đứng chân trước chân sau, người hơi cúi về phía trước, hai bàn tay nắm hồ để một tay ra trước tay sau, mắt nhìn thẳng về phía trước. (TH) khi có hiệu lệnh cô chạy nhanh tiến thẳng về phía trước khi gặp chướng ngại vật cô nhảy cao lên vượt qua chướng ngại vật và cô chạy tiếp khi gặp chướng ngại vật tiếp theo cô cũng nhảy lên vượt qua, cô cứ chạy như vậy cho đến khi hết các chướng ngại vật rồi cô về cuối hàng đứng.
- Cô cho lần lượt 2 trẻ tập, mỗi trẻ tập 2 - 3 lần (chú ý quan sát, sửa sai cho trẻ)
- Cho 2 đội thi đua nhau -> Cô nhận xét, động viên trẻ.
- Cùng cố hỏi lại tên vận động

c. TCVD: Kéo co

- Cách chơi, luật chơi: Chia trẻ thành 2 đội, ngăn đôi dây 1 sợi dây nơ đặt giữa vạch mốc, mỗi đội 1 đầu dây. Khi có hiệu lệnh trẻ kéo về bên mình. Sau khi thời gian kết thúc dây nơ ở vạch đội nào thì đội đó chiến thắng
- Trẻ chơi 2-3 lần. Cô nhận xét động viên khuyến khích trẻ
- Cùng cố hỏi lại tên trò chơi

3. HĐ3: Hồi tĩnh

- Cho trẻ hít thở sâu, đi nhẹ nhàng 2, 3 vòng. Kết thúc.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

Thứ 3, ngày 11 tháng 02 năm 2025

Hoạt động học: Lễ hội núi Voi

Lĩnh vực: PTTC-KNXH

I. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ biết núi Voi là một danh lam thắng cảnh và là di tích lịch sử của quê hương An Lão, ý nghĩa của lễ hội núi Voi. Biết thể hiện tình cảm của mình khi được tham gia lễ hội.

- Rèn trẻ khả năng quan sát ghi nhớ, trả lời to rõ ràng.

- Giáo dục trẻ biết yêu quê hương đất, biết tôn trọng những lễ hội và truyền thống của quê hương.

II. Chuẩn bị:

- 1 đoạn video về lễ hội núi Voi, bao bố, quả còn, đích ném.

- Nhạc bài hát: “Huyền thoại núi Voi”

III. Tiến hành:

1. HĐ1: Ổn định gây hứng thú.

- Trò chuyện cùng trẻ về một số lễ hội của địa phương.

- Ở Hải Phòng có những lễ hội gì ? Cô khái quát lại và giới thiệu lễ hội Núi Voi.

- Ai đã được đi xem lễ hội Núi Voi? Bạn nào có thể kể được?

- Được đi xem lễ hội Núi Voi con cảm thấy như thế nào ?

- Cô thưởng cho chúng mình chuyến du lịch núi Voi. Đi xem lễ hội núi voi qua video.

2. HĐ2: Bé với lễ hội Núi Voi.

- Cô cho trẻ xem video và kết hợp hỏi trẻ:

- Lễ hội Núi Voi được tổ chức vào thời gian nào?

- Qua video con cảm thấy không khí lễ hội như thế nào? Ở lễ hội có trang trí gì?

- Mọi người đi hội như thế nào? Tâm trạng mọi người ra sao?

- Ai đã được đi lễ hội Núi Voi rồi? Đi lễ hội con cảm thấy như thế nào? Vì sao?

- Con có nhận xét gì về trang phục của mọi người?

- Lễ hội núi Voi thường diễn ra khi nào? Và ở đâu?

- Trong lễ hội thường diễn ra những hoạt động gì?

- Có những trò chơi gì? Con cảm thấy như thế nào khi được tham gia vào các trò chơi?

- Mọi người đi hội như thế nào? Mọi người đi lễ hội để làm gì?

- Chúng mình được đi hội với ai? Khi đi thì chúng mình phải như thế nào?

- Khi đi hội Núi Voi, chúng mình cảm thấy thế nào? Lễ hội núi Voi diễn ra có ý nghĩa gì?

- Cô khái quát: Việc tổ chức lễ hội núi Voi có ý nghĩa văn hóa lịch sử, ghi nhớ những chiến công và các vị anh hùng đã chiến đấu, hi sinh để bảo vệ quê hương, thể hiện truyền thống yêu nước của người dân huyện An Lão.

- Cô đọc cho trẻ nghe câu thơ mà các chú bộ đội đã từng thề: “Đứng trên đỉnh núi ta thề
Không giết được giặc không về núi Voi”.
- Cô giảng ý nghĩa của câu ca dao: Các chú bộ đội chiến đấu để bảo vệ Tổ Quốc, các chú đã từng leo lên đỉnh núi và thề không giết được giặc thì các chú sẽ không về Núi Voi. Trẻ đọc theo cô.
- Giáo dục trẻ biết yêu quê hương đất, biết tôn trọng những lễ hội truyền thống của quê hương và biết ơn các cô chú bộ đội đã chiến đấu để bảo vệ Tổ Quốc.

3. HĐ3: Chơi cùng bé.

- Đến với lễ hội Núi Voi các bé sẽ được tham gia rất nhiều trò chơi.
- Và bây giờ cô mời chúng mình đến với trò chơi: “Nhảy bao bố, ném còn trúng đích”.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi trong thời gian 1 bản nhạc. Đội nào nhảy đúng luật và ném nhiều còn trúng đích thì đội đó chiến thắng.
- Cô hướng dẫn trẻ nhận xét sau khi chơi.
- Kết thúc cho trẻ hát và đi thăm quan quang cảnh núi Voi -> ra ngoài

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

Thứ 4, ngày 12 tháng 02 năm 2025

Hoạt động học: Số 9 (Tiết 2)

Lĩnh vực: PTNT

I. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ nhận biết mối quan hệ hơn kém trong phạm vi 9, biết thêm hoặc bớt để hai nhóm đối tượng có số lượng bằng nhau trong phạm vi 9
- Trẻ có kỹ năng thêm bớt, tạo sự bằng nhau trong phạm vi 9.

- Trẻ hứng thú tham gia học và các trò chơi

II. Chuẩn bị:

- Mỗi trẻ 1 rổ đồ dùng có 9 lọ hoa và 9 bông hoa, băng gài

III. Tiến hành:

1. HĐ1: Ôn nhận biết số 9.

- Luyện tập nhận biết các nhóm đồ vật có số lượng 9
- Cho trẻ đi tìm đồ dùng xung quanh lớp có số lượng lần lượt là 6,7,8 -> Cả lớp đếm kiểm tra lại
- Cho trẻ biểu thị thẻ số tương ứng ?

2. HĐ2: Dạy trẻ thêm, bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 9.

- Trẻ đi lấy rổ đồ dùng về tổ.
 - Xếp 9 lọ hoa ra nào. Tiếp theo xếp 7 bông hoa dưới bông hoa sao cho mỗi bông hoa tương ứng 1 lọ hoa.
 - Cho trẻ đếm và kiểm tra 2 nhóm và đặt thẻ số biểu thị.
 - Cho trẻ so sánh số bông hoa và lọ hoa như thế nào với nhau?
 - Số nào nhiều hơn? Nhiều hơn là mấy?
 - Số nào ít hơn ? Ít hơn là mấy ?
 - Muốn số bông hoa bằng với số lọ hoa thì phải làm sao?
 - Cho trẻ thêm 2 bông hoa. Cho trẻ đếm số bông hoa và tìm thẻ số tương ứng.
 - Vậy 7 thêm 2 bằng mấy? Cho cả lớp nhắc nhiều lần, hỏi cá nhân trẻ.
 - Có 3 bông hoa bị héo, cắt 3 bông hoa đi nào.
 - Cho trẻ đếm số bông hoa. Vậy 9 bớt 3 còn mấy? Dùng số mấy để biểu thị ?
 - Cho trẻ nhắc lại 9 bớt 3 còn 6.
 - Muốn số bông hoa bằng số lọ hoa phải làm sao?
 - Cho trẻ thêm 3 bông hoa, sau đó kiểm tra số bông hoa. Vậy 6 thêm 3 bằng mấy?
- (Cho trẻ nhắc lại nhiều lần)
- Tương tự bớt 4, 1, 5, 8...
 - Sau khi bớt hết bông hoa, cho trẻ nhặt số lọ cắt đi.
 - Cho trẻ lên nhặt số 9 đọc và cắt đi.

3. HĐ3: Trò chơi củng cố

- a. TCI: Ai nhanh hơn

- Cô cho mỗi trẻ cần 1 thẻ số mà mình thích. Nhiệm vụ của trẻ là chọn bạn có thẻ số nào mà thêm hoặc bớt với thẻ số của mình để bằng 9.

- Cho trẻ chơi 2 lần và hướng dẫn trẻ nhận xét sau mỗi lần chơi. Động viên trẻ.

b. TC2: Nhanh mắt, nhanh tay.

- Cô phát cho mỗi trẻ 1 bài toán, yêu cầu trẻ khoanh

- Cô nhận xét, động viên trẻ.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

Thứ 5, ngày 13 tháng 02 năm 2025

Hoạt động học: LQCC “b, d, đ”

Lĩnh vực: PTNN

I. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái b,d,đ. Nhận biết và tìm được chữ cái trong các từ. Nhận biết các chữ cái viết thường, in thường, in hoa.

- Rèn trẻ kĩ năng phát âm mạch lạc, to, rõ ràng.

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động, biết phối hợp với các bạn trong các trò chơi tập thể.

II. Chuẩn bị:

- Thẻ chữ cái b,d,đ đủ cho cô và trẻ. Tranh có chứa các từ (Bông điên điên). 3 lốc lịch có ghi một đoạn thơ để chơi tìm chữ.

III. Tiến hành:

1. HĐ1: Gây hứng thú

- Cô và trẻ cùng nghe hát “Huyền thoại Núi Voi”. Chúng mình vừa nghe bài hát gì? Bài hát nói lên điều gì?

2. HĐ2: Làm quen với chữ cái b,d,đ

a. Làm quen với chữ cái b

- Cô tặng trẻ món quà. Cô có bức tranh vẽ gì đây? Bên dưới tranh có từ “Bông điên điên”.
- Cô đọc mẫu -> Trẻ đọc lại cụm từ dưới bức tranh theo cô(2-3 lần)
- Chia trẻ làm 2 đội lên ghép từ giống từ dưới bức tranh. Trẻ đọc lại một lần nữa “Bông điên điên”.
- Cô cắt các chữ đi để lại hai chữ b. Bạn nào biết gì về chữ cái trên bảng?
- Cô giơ chữ “b” lên và hỏi trẻ ai biết gì về chữ này, hôm nay cô sẽ dạy các con.
- Cô đọc mẫu. Sau đó cho trẻ đọc cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân đọc.
- Hỏi trẻ về đặc điểm của chữ “b”. Cô giới thiệu: đây là chữ “b” in thường gồm có 1 nét cong kín.
- Cô giới thiệu các kiểu chữ: in thường, viết thường, in hoa tuy cách viết khác nhau nhưng đều đọc là “b”

b. Làm quen với chữ cái “d, đ”

- Bạn nào biết gì về chữ cái trên bảng? Cô giơ chữ “d” lên và hỏi trẻ ai biết gì về chữ này, hôm nay cô sẽ dạy các con. Cô đọc mẫu.
- Cô giới thiệu: đây là chữ “d” in thường gồm có 1 nét cong kín.
- Cô giới thiệu các kiểu chữ: in thường, viết thường, in hoa tuy cách viết khác nhau nhưng đều đọc là “d”
- Tương tự với chữ “đ”

c. So sánh

+ Chữ b - d:

Giống nhau: Đều có một nét cong tròn, nét xỏ thẳng.

Khác nhau: Chữ b có một nét cong tròn bên phải nét xỏ thẳng. Còn chữ d có một nét cong tròn bên trái nét xỏ thẳng.

+ Chữ d - đ:

Giống nhau: Đều có một nét cong tròn bên trái, nét xỏ thẳng bên phải.

Khác: Chữ đ có một nét ngang nằm trên nét xỏ thẳng.

d. TC “Chữ gì biến mất, chữ gì xuất hiện”

- Cách chơi: Cô xếp các chữ b, d, đ lên bảng. Trời tối, trời sáng, chữ biến mất, chữ xuất hiện trẻ đọc to chữ đó.
- Cô nhận xét và động viên trẻ chơi.

3. HĐ3. Trò chơi luyện tập

a. TC1: “Tìm về đúng nhà”

- Cách chơi: Cô có 3 ngôi nhà bên trên mỗi chiếc vòng dán một chữ cái “b, d, đ” đặt ở giữa lớp. Mỗi trẻ 1 thẻ chữ cái bất kì. Cho trẻ đi xung quanh vừa đi vừa hát các bài hát về chủ đề, khi có hiệu lệnh “tìm nhà, tìm nhà” thì trẻ phải chạy về đúng nhà có chứa chữ cái giống với chữ cái của mình.

- Luật chơi: Nếu tìm sai hoặc chưa kịp nhảy vào vòng có chữ theo yêu cầu của cô giáo sẽ phải nhảy lò cò một vòng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần. Sau mỗi lần chơi cô nhận xét, khen ngợi trẻ.

b. TC2: “Tìm chữ”:

- Cô chia trẻ chia 3 đội, mỗi đội đi lấy 1 đóc lịch, rổ bút về 3 nhóm chơi.

- Nhiệm vụ các con là tìm và gạch chân chữ cái vừa học: “b, d, đ” trong đọa thơ trên. Sau đó đếm xem có bao nhiêu chữ b, bao nhiêu chữ d, bao nhiêu chữ đ thì ghi số vào ô trống. Cô bao quát hướng dẫn trẻ tìm và đếm -> nhận xét kết quả.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

Thứ 6, ngày 14 tháng 02 năm 2025

Hoạt động học: Tô màu nước Núi Voi

Lĩnh vực: PTTM

I. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ biết sử dụng màu nước để tô Núi Voi, biết cách phối màu hài hoà để tạo bức tranh phong cảnh núi voi quê hương mà trẻ cảm nhận được.

- Rèn kĩ năng cầm bút tô màu nước cho trẻ không chồm ra ngoài.

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động

II. Chuẩn bị:

- 3 tranh vẽ gợi ý của cô.

- Tranh vẽ, màu nước, khăn lau, bàn, ghế đủ cho trẻ.

III. Tiến hành:

1. HĐ1: Trò chuyện

- Cô và trẻ cùng hát bài hát: “Huyền thoại Núi Voi”
- Các con vừa hát bài hát gì? Bài hát nói đến gì?
- Ngoài đồng lúa, núi ra con còn biết quê hương mình có những gì nữa?
- Bạn nào biết về cảnh đẹp núi voi quê mình kể cho cô và các bạn cùng nghe?
- Hôm nay cô sẽ cùng với các con đi tham quan triển lãm tranh về “núi voi” nhé.

2. HĐ2: Quan sát tranh

- Con thích bức tranh nào nhất vì sao?
- Bức tranh này được cô vẽ lên chất liệu gì?
- Cô đã vẽ bằng những nét gì?
- Ngoài ra cô còn vẽ thêm gì cho bức tranh thêm sinh động?
- Ông mặt trời giống hình gì?
- Chúng mình thấy bố cục bức tranh như thế nào?
- Cô tô màu bức tranh như thế nào? Cô tô bằng màu gì?
- Khi tô màu nước thì phải tô như thế nào?
- Bạn nào còn thích bức tranh khác?
- Ai có nhận xét về bức tranh này?
- Cô vẽ cánh đồng lúa như thế nào? Cô chọn những màu gì để tô?
- Chúng mình có nhận xét gì về cách cô phối màu? Còn cây ở xa?
- Núi, ông mặt trời được cô tô như thế nào?
- Để bức tranh đẹp hơn cô còn làm gì?
- Bố cục bức tranh như thế nào? Tương tự với tranh còn lại
- Con muốn tô màu bức tranh Núi Voi như thế nào? (Trẻ nêu ý tưởng của mình)

3. HĐ3: Trẻ thực hiện

- Trẻ thực hiện. Cô hỏi trẻ tư thế ngồi, cách cầm bút.
- Cô đi quan sát và gợi ý cho trẻ. Hỏi ý tưởng của trẻ và gợi ý khi trẻ chưa làm được
- Con định tô gì cho bức tranh? Tô màu gì? Tô như thế nào?
- Con làm gì để bức tranh đẹp hơn?

- Cô động viên, khuyến khích hướng dẫn trẻ tô... động viên trẻ tô đều màu, tô không chồm ra ngoài...

4. HĐ4: Trưng bày sản phẩm

- Cô cho trẻ mang bài lên trưng bày. Cô cho trẻ nhận xét về các bức tranh?

- Con thích bức tranh tô màu nào nhất? Vì sao?

- Cô nhận xét, và động viên trẻ.

- Kết thúc cho trẻ mang bài trưng bày góc nghệ thuật.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

NGƯỜI DUYỆT

NGƯỜI SOẠN

Nguyễn Thị Lan Hương

Phạm Thị Hải Yến